

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 75/2018/HS-PT  
Ngày: 07 – 9 – 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hoàng Lâm

*Các Thẩm phán:* Ông Dương Quốc Tuấn

Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Võ Văn Tuấn Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Hứa Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/TLPT-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thế V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 08 tháng 06 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Hậu Giang.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**NGUYỄN THẾ V** (tên gọi khác: Nh) sinh ngày 29/4/2000 tại huyện VT, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp 1, thị trấn NM, huyện VT, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Đào Thị Thu B; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/01/2018 đến ngày 17/01/2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh tại ngoại đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/01/2018, tại dốc cầu NM, Công an huyện VT kết hợp với Phòng PC47 – Công an tỉnh Hậu Giang cùng Công an thị trấn NM tiến hành kiểm tra đối tượng Nguyễn Thế V đang có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy trên người. Tiến hành khám xét người của V, Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện và thu giữ các tang vật như sau: 01 (một) bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa các cục chất rắn màu trắng dạng tinh thể nghi là ma túy; 01 chiếc xe đạp màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng; 02 cái thẻ cào điện thoại mạng Viettel mệnh giá 20.000 đồng; 01 cái bóp da; 01 chìa khóa màu trắng và tiền Việt Nam là 2.600.000 đồng. V khai nhận các cục chất rắn màu trắng dạng tinh thể là ma túy đá (Methamphetamine) nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thế V, Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện một số đồ vật, tài liệu dùng để sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra Nguyễn Thế V đã khai nhận: Vào khoảng 12 giờ cùng ngày có mua ma túy của một người tên Trung (không xác định được địa chỉ) với số tiền 600.000 đồng, sau khi nhận ma túy bị cáo để bịch ma túy vào túi bên trái phía trước quần Jean đang mặc rồi đi về nhà. Sau đó có hẹn bạn đi chơi, khi đi vẫn mang theo ma túy thì bị Công an kiểm tra phát hiện và bắt giữ cùng tang vật.

Căn cứ kết luận giám định số 27/KL-KTHS ngày 11/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang đã kết luận: *“Các cục chất rắn dạng tinh thể chứa trong 01 (một) bịch ny lon màu trắng, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,2932 gam là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ”*.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 292; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 08 tháng 01 năm 2018 đến ngày 17 tháng 01 năm 2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/6/2018, bị cáo Nguyễn Thế V kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thế V có đơn kháng cáo, xét đơn kháng cáo của bị cáo có hình thức và nội dung phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện theo nội dung của cáo trạng và bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/01/2018, tại dốc cầu NM, Công an huyện VT kết hợp với Phòng PC47 – Công an tỉnh Hậu Giang cùng Công an thị trấn NM tiến hành kiểm tra hành chính bị cáo Nguyễn Thế V. Tiến hành khám xét người của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện và thu giữ 01 (một) bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa các cục chất rắn màu trắng dạng tinh thể nghi là ma túy. Theo kết luận giám định các cục chất rắn màu trắng dạng tinh thể là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,2932 gam. Do vậy, cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy khi xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét nhiều tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm; bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên có phần hạn chế về nhận thức pháp luật; khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi; có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự theo quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo 09 tháng tù là không nặng và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng cũng không cung cấp được tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung, đặc biệt là với loại tội phạm ma túy trong tình hình hiện nay.

[4] Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất theo quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;  
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế V. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 292; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 08 tháng 01 năm 2018 đến ngày 17 tháng 01 năm 2018.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo (1b);
- Công an xã nơi bị cáo cư trú (1b);
- Công an huyện VT (1b);
- VKSND tỉnh Hậu Giang (3b);
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang (1b);
- PV27 – Công an tỉnh Hậu Giang (1b);
- PC81 – Công an tỉnh Hậu Giang (1b)
- VKSND huyện VT (1b);
- Chi cục THADS huyện VT (1b);
- TAND huyện VT (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b);
- Lưu THS (3b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Hoàng Lâm**